



# MỆNH ĐỀ TRẠNG NGỮ (ADVERBIAL CLAUSE)

## TRONG TIẾNG ANH

### 1. Mệnh đề trạng ngữ là gì?

- Là một mệnh đề phụ thuộc (subordinate clause), mang chức năng ngữ pháp của 1 trạng từ nhằm bổ nghĩa cho 1 động từ, tính từ, hoặc trạng từ khác.

- Nói cách khác, mệnh đề trạng ngữ trả lời cho các câu hỏi: when, where, how, why, to what extent, hoặc under what conditions. (Khi nào, ở đâu, như thế nào, tại sao, trong mức độ nào, hoặc xảy ra dưới hoàn cảnh nào)

Ví dụ:

+ We will not have school today because it snowed last night.

(Hôm nay chúng tôi sẽ không tới trường vì tối qua tuyết rơi)

+ Until it stops raining, we will stay inside.

(Cho tới khi tạnh mưa, chúng ta sẽ ở trong nhà)

+ When your father gets here, we will go.

(Khi nào ba của em tới đây, chúng tôi sẽ đi)

- Một mệnh đề trạng từ thường bắt đầu bằng các liên từ phụ thuộc sau.

Sau đây là một số liên từ phổ biến:

+ after, although, as, as if, as far as, as long as, as soon as, as though, because, before, even if

+ even though, how, if, in order that, once, provided (that), rather than, since, so long as, so (that), than

+ that, though, unless, until, when, whenever, where, wherever, whether, while, why...

Ví dụ:

+ When she came (mệnh đề trả lời câu hỏi When), I left (mệnh đề chính)

Khi nào tôi rời đi → khi cô ấy tới

+ She dumped me (mệnh đề chính) because I'm not good (mệnh đề trả lời câu hỏi Why).



Tại sao cô ấy đá tôi → vì tôi không tốt

+ Where there is smoke (mệnh đề trả lời câu hỏi Where), there is fire (mệnh đề chính).

Ở đâu có lửa → nơi nào có khói

## 2. Dấu phẩy trong mệnh đề trạng ngữ

Việc dùng dấu phẩy hay không phụ thuộc vào vị trí của mệnh đề trạng ngữ.

- Khi một mệnh đề trạng ngữ ở đầu câu, thì cần có dấu phẩy tách nó khỏi mệnh đề độc lập.

- Nếu mệnh đề trạng ngữ xuất hiện sau mệnh đề độc lập, thì không cần dấu phẩy.

Ví dụ:

+ We will not have school today because it snowed last night.

Because it snowed last night, we will not have school today.

## 3. Vị trí mệnh đề trong tiếng anh

- Mệnh đề trạng từ bổ nghĩa cho động từ thường được đặt bất kỳ vị trí nào trong câu.

Ví dụ:

+ I missed the bus because my alarm didn't go off.

Because my alarm didn't go off, I missed the bus.

(Vì chuông báo thức không kêu nên tôi lỡ mất chuyến xe bus)

→ Mệnh đề phụ thuộc because my alarm didn't go off bổ nghĩa cho động từ missed

+ Whenever it rains, my little sister loves to jump in the puddles.

My little sister loves to jump in the puddles whenever it rains.

(Bất kể khi nào trời mưa, đứa em gái nhỏ của em thích nhảy vô vũng nước)

→ Mệnh đề phụ whenever it rains bổ nghĩa cho động từ loves

- Mệnh đề trạng ngữ bổ nghĩa cho tính từ hoặc trạng từ phải được đặt sau từ mà nó bổ nghĩa.

Ví dụ:

+ Playing football is dangerous if you don't have the right equipment.



(Chơi bóng bầu dục rất nguy hiểm nếu bạn không có dụng cụ phù hợp)

+ We walked to class quickly as if we were going to be late.

(Chúng tôi đi tới lớp nhanh chóng như thể là chúng tôi sắp trễ giờ tới nơi)

- Trong một số trường hợp mệnh đề bị tính lược nhưng chúng ta vẫn hiểu được.

Ví dụ:

+ When finished, this building will be the tallest in the city.

(Sau khi hoàn tất, tòa nhà này sẽ là cao nhất trong thành phố)

→ When [it is] finished, this building will be the tallest in the city.

#### 4. Các mệnh đề trạng ngữ phổ biến

##### a. Mệnh đề trạng ngữ chỉ mục đích

- Mệnh đề trạng ngữ chỉ mục đích (Adverb clauses of purpose) là mệnh đề phụ được dùng để chỉ mục đích của hành động ở mệnh đề chính.

- Thường bắt đầu với in order that, so that.

Cấu trúc: S1 + V1 + so that | in order that + S2 + will/ would | can/ could + V2 (bare)

Ví dụ:

+ He gives me this address so that/ in order that I can visit him.

(Ông ấy đưa tôi cái địa chỉ này để mà tôi có thể đến thăm ông.)

##### b. Mệnh đề trạng ngữ chỉ kết quả

- Mệnh đề trạng ngữ chỉ kết quả (Adverb clause of result) là mệnh đề phụ, được dùng để chỉ kết quả do hành động của mệnh đề chính gây ra.

- Với cấu trúc so + adj/adv + that: có nghĩa là quá ... đến nỗi mà.

Cấu trúc: S + V + so + adj/adv + that + S + V

Ví dụ: It was so dark that I couldn't see anything.

(Trời tối tới nỗi tôi chả nhìn thấy gì)



- Với cấu trúc such + danh từ + that: có nghĩa là cái gì đó quá ... đến nỗi

Cấu trúc: S + V + such a/an + N + that + S + V ...

Ví dụ:

It was such a bad day that I don't really want to remember.

(Đó là một ngày tồi tệ tới mức tôi không hề muốn nhắc lại.)

### c. Mệnh đề trạng ngữ chỉ nguyên nhân

- Mệnh đề trạng ngữ chỉ nguyên nhân (Adverb clause of cause) là mệnh đề phụ, được dùng để chỉ nguyên nhân dẫn đến hành động của mệnh đề chính.

- Thường bắt đầu bằng các từ/cụm từ như because, since, as, seeing that, for, now that. Mệnh đề này có thể đứng trước hoặc sau mệnh đề chính, sử dụng trong câu có nhiều hơn 1 chủ ngữ.

Ví dụ:

+ I study to become a doctor since my mother wants me to.

(Tôi học ngành bác sĩ vì mẹ tôi muốn như vậy)

+ Because I forgot to bring my raincoat, I got wet on the way home.

(Trên đường về nhà tôi bị ướt vì quên mang theo áo mưa)

### d. Mệnh đề trạng ngữ chỉ sự tương phản

- Mệnh đề trạng ngữ chỉ sự tương phản (Adverb clause of concession) là mệnh đề phụ, được dùng để chỉ sự tương phản với mệnh đề chính.

- Thường bắt đầu bằng các từ/cụm từ although; though; even though; no matter; whatever; but; however, whereas...

- Mệnh đề này có thể đứng trước hoặc sau mệnh đề chính, sử dụng trong câu có nhiều hơn 1 chủ ngữ.

- Trong nhiều trường hợp, ta có thể nhấn mạnh tính từ hoặc trạng từ trong câu bằng cách đặt though hay as phía sau chúng, đặc biệt là khi động từ theo sau là be, appear, become, look, seem, sound, prove. Tuy nhiên không được dùng although trong trường hợp này.

Cấu trúc:



Although/though/... + S + V, clause

Adj/Adv + though / as + S + V

Ví dụ:

Although the night air was hot, they still slept soundly.

≈ Hot though/ Hot as the night air was, they still slept soundly.

(Đêm qua, trời rất nóng nhưng họ vẫn ngủ ngon)

### e. Mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian

- Mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian (adverbial clause of time) là mệnh đề phụ, được dùng để chỉ thời gian diễn ra hành động ở mệnh đề chính.

- Mệnh đề chỉ thời gian (adverbial clause of time) thường bắt đầu sau các từ:

- when (khi mà, khi)

When I came home, my Mom had left.

(Khi tôi về nhà, mẹ tôi đã đi mất rồi)

- before (trước khi)

You should finish your lunch before I come home.

(Con nên ăn xong cơm trưa trước khi mẹ về nhà)

- after (sau khi)

I will go home after I solve this problem.

(Tôi sẽ về nhà sau khi giải quyết xong vấn đề này)

- while (trong khi)

While I'm cooking, my husband is cleaning the fans.

(Trong lúc tôi nấu ăn, chồng tôi lau chùi quạt)

- as (khi mà)

As Barron comes back home, he cooks dinner right away.



(Khi Barron về nhà, cậu nói bữa tối ngay)

- since (khi mà)

I haven't seen Adam since we broke up.

(Tôi đã không gặp Adam từ khi chúng tôi chia tay)

- til/until (tới khi, cho tới khi); as soon as (ngay khi); just as (ngay khi); whenever (bất cứ khi nào)

Ví dụ:

+ I won't come there until you tell me to.

(Em sẽ không tới đó chừng nào anh bảo thì em đi)

+ As soon as I go out, it started to rain.

(Ngay khi tôi ra ngoài, trời mưa)

\* **Lưu ý:**

Trong mệnh đề when, as, while, đôi khi có sự khác nhau giữa thì của động từ, nhưng mệnh đề trạng ngữ không bao giờ chia ở thì tương lai. Nếu mệnh đề chính ở thì tương lai thì mệnh đề trạng ngữ ở thì hiện tại đơn.

#### **f. Mệnh đề trạng ngữ chỉ nơi chốn**

- Mệnh đề trạng ngữ chỉ nơi chốn (adverbial clause of place) là mệnh đề phụ, được dùng để chỉ không gian, địa điểm diễn ra hành động ở mệnh đề chính.

- Mệnh đề trạng ngữ chỉ nơi chốn thường bắt đầu bằng where (nơi mà) hoặc wherever (bất cứ đâu). Theo sau các từ này là chủ ngữ và động từ (chú ý không đảo ngữ với where)

Ví dụ:

+ I need to know where my key is.

(Tôi cần phải biết chìa khoá của mình nằm đâu)

+ I will find you wherever you are!

(Dù em ở chân trời góc bể nào thì tôi vẫn quyết tìm ra em)

#### **g. Mệnh đề trạng ngữ chỉ cách thức**



- Mệnh đề trạng ngữ chỉ cách thức (adverbial clause of manner) mô tả việc 1 điều gì đó được thực hiện hoặc hoàn thành như thế nào. Nó thường bắt đầu bằng as if, as though, like, the way

Ví dụ: Please do it (exactly) as I instructed

(Làm ơn hãy làm chính xác như tôi đã hướng dẫn)

#### **h. Mệnh đề trạng ngữ chỉ điều kiện**

- Mệnh đề trạng ngữ chỉ điều kiện (adverbial clause of condition) là mệnh đề phụ, được dùng để chỉ điều kiện để xảy ra hành động ở mệnh đề chính.

- Thường bắt đầu bằng whether, if, provided, unless, as long as...

Ví dụ:

+ Whether she likes it or not, she must stay at home today.

(Cho dù con bé có thích hay không, nó phải ở nhà ngày hôm nay)

+ There will be no need to go to court provided you sign the papers.

(Sẽ không cần phải ra tòa miễn là anh ký vào giấy tờ)



Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

## I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường *PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An* và các trường Chuyên khác cùng *TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn.*

## II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học** và **Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: *TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn* cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

## III. Kênh học tập miễn phí

HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí  
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.